

Số: 235 /KH-UBKHCNMT15

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2021

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH

Số: 7083
ĐẾN Ngày: 3/11/21
Chuyển:

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện chương trình giám sát năm 2022
của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội**

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Nghị quyết số 334/2017/UBTVQH14 ngày 11/01/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội¹, Nghị quyết số 234/NQ-UBKHCNMT15 ngày 29/10/2021 của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường (KH,CN&MT) và tình hình thực tế, Ủy ban KH,CN&MT xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình giám sát năm 2022 của Ủy ban. Cụ thể như sau:

A. Mục đích, yêu cầu

I. Mục đích

1. Tạo sự thống nhất và chủ động của các Tiểu ban trong việc triển khai thực hiện các nội dung trong Nghị quyết về Chương trình giám sát của Ủy ban năm 2022, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Ủy ban.
2. Làm cơ sở để theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện các yêu cầu của Ủy ban trong hoạt động giám sát năm 2022.

II. Yêu cầu

1. Các Tiểu ban cần tập trung nguồn lực, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, phối hợp chặt chẽ, đảm bảo chất lượng và tiến độ.
2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân cần phối hợp chặt chẽ trong tổ chức thực hiện các hoạt động giám sát của Ủy ban.
3. Tùy theo diễn biến thực tế của dịch COVID-19, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT chủ động xem xét, điều chỉnh thời gian, nội dung giám sát và phương thức giám sát cho phù hợp.

B. Phân công thực hiện các nội dung giám sát

I. Tiểu ban Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo

1. Xem xét Báo cáo

- a) Thẩm tra Báo cáo tình hình thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết thuộc lĩnh vực Ủy ban phụ trách (nếu có).

¹ Nghị quyết ban hành kèm theo Quy chế tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội.

b) Thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về việc thực hiện chính sách, biện pháp để phát triển khoa học và công nghệ; việc sử dụng ngân sách nhà nước đầu tư cho khoa học và công nghệ; kết quả hoạt động khoa học và công nghệ.

c) Tham gia thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về tình hình công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

d) Tham gia thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

e) Tham gia thẩm tra một số nội dung khác (nếu có).

2. Giám sát văn bản quy phạm pháp luật

Giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Giao dịch điện tử.

3. Giám sát chuyên đề

Giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến chuyển đổi số quốc gia.

4. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận sau giám sát

a) Giám sát việc thực hiện Nghị quyết 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII đối với các lĩnh vực thuộc Tiểu ban phụ trách.

b) Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ khóa XIV đến hết năm 2018 đối với các lĩnh vực thuộc Tiểu ban phụ trách, định kỳ báo cáo Thường trực Ủy ban vào tháng 6 và tháng 12 hằng năm.

5. Hoạt động khảo sát

Bên cạnh các hoạt động giám sát theo Kế hoạch, Tiểu ban chủ động tiến hành khảo sát một số nội dung khi cần thiết phục vụ công tác xây dựng pháp luật và chính sách thuộc phạm vi phụ trách và theo yêu cầu của Chủ nhiệm Ủy ban.

II. Tiểu ban Môi trường và Biến đổi khí hậu

1. Xem xét Báo cáo

a) Thẩm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ, ngân sách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2021, triển khai những tháng đầu năm 2022; thẩm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ, ngân sách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2022 và dự kiến nhiệm vụ, ngân sách cho bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2023.

b) Thẩm tra Báo cáo tình hình thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết thuộc lĩnh vực Ủy ban phụ trách (nếu có).

c) Tham gia thẩm tra một số nội dung khác (nếu có).

2. Giám sát văn bản quy phạm pháp luật

Giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

3. Giám sát chuyên đề

Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận sau giám sát

a) Giám sát việc thực hiện Nghị quyết 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII đối với các lĩnh vực thuộc Tiểu ban phụ trách.

b) Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ khóa XIV đến hết năm 2018 đối với các lĩnh vực thuộc Tiểu ban phụ trách, định kỳ báo cáo Thường trực Ủy ban vào tháng 6 và tháng 12 hằng năm.

5. Hoạt động giải trình

Phiên giải trình về việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt - Thực trạng và giải pháp.

6. Hoạt động khảo sát

a) Khảo sát và làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường và một số địa phương về tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 535/NQ-UBTVQH13 ngày 12/10/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường.

b) Bên cạnh các hoạt động giám sát theo Kế hoạch, Tiểu ban chủ động tiến hành khảo sát một số nội dung khi cần thiết phục vụ công tác xây dựng pháp luật và chính sách thuộc phạm vi phụ trách và theo yêu cầu của Chủ nhiệm Ủy ban.

III. Tiểu ban Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

1. Xem xét Báo cáo

a) Tham gia thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về tình hình công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Thẩm tra Báo cáo tình hình thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết thuộc lĩnh vực Tiểu ban phụ trách.

c) Tham gia thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng.

d) Tham gia thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

e) Tham gia thẩm tra một số nội dung khác (nếu có).

2. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các công trình quan trọng quốc gia, các Chương trình mục tiêu quốc gia

a) Thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về tình hình thực hiện nghị quyết của Quốc hội về Dự án Hồ chứa nước Ka Pét, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

b) Thẩm tra Báo cáo việc thực hiện Nghị quyết 135/2020/QH10 về chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Bản Mòng, tỉnh Nghệ An, Hồ chứa nước sông Than, tỉnh Ninh Thuận.

c) Thẩm tra Báo cáo việc triển khai thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội.

3. Giám sát văn bản quy phạm pháp luật

Giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật An toàn thực phẩm năm 2010.

4. Giám sát chuyên đề

Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý nuôi thủy sản và khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo (IUU).

5. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận sau giám sát

a) Giám sát việc thực hiện Nghị quyết 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII đối với các lĩnh vực thuộc Tiểu ban phụ trách.

b) Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ khóa XIV đến hết năm 2018 đối với các lĩnh vực thuộc Tiểu ban phụ trách, định kỳ báo cáo Thường trực Ủy ban vào tháng 6 và tháng 12 hằng năm.

6. Hoạt động khảo sát

Bên cạnh các hoạt động giám sát theo Kế hoạch, Tiểu ban chủ động tiến hành khảo sát một số nội dung khi cần thiết phục vụ công tác xây dựng pháp luật và chính sách thuộc phạm vi phụ trách và theo yêu cầu của Chủ nhiệm Ủy ban.

IV. Tiểu ban Xây dựng, Giao thông, Công Thương

1. Xem xét Báo cáo

a) Tham gia thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về tình hình công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Tham gia thẩm tra một số nội dung khác (nếu có).

2. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các công trình quan trọng quốc gia, các Chương trình mục tiêu quốc gia

Thẩm tra tình hình thực hiện nghị quyết của Quốc hội về đường Hồ Chí Minh.

3. Giám sát chuyên đề

Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

4. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận sau giám sát

a) Giám sát việc thực hiện Nghị quyết 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII đối với các lĩnh vực thuộc Tiểu ban phụ trách.

b) Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ khóa XIV đến hết năm 2018 đối với các lĩnh vực thuộc Tiểu ban phụ trách, định kỳ báo cáo Thường trực Ủy ban vào tháng 6 và tháng 12 hằng năm.

5. Hoạt động khảo sát

Bên cạnh các hoạt động giám sát theo Kế hoạch, Tiểu ban chủ động tiến hành khảo sát một số nội dung khi cần thiết phục vụ công tác xây dựng pháp luật và chính sách thuộc phạm vi phụ trách và theo yêu cầu của Chủ nhiệm Ủy ban.

V. Ngoài các nội dung được giao cụ thể cho các Tiểu ban nêu trên, Ủy ban giao các Tiểu ban theo chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức thực hiện một số nội dung khác như sau:

- *Về kiến nghị giám sát:* Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các kiến nghị giám sát; tổng hợp các kiến nghị giám sát thuộc lĩnh vực phụ trách chưa được các cơ quan thực hiện hoặc thực hiện chưa đạt yêu cầu, gửi về Thường trực Ủy ban để tổng hợp, báo cáo Ủy ban vào phiên họp cuối năm.

- *Về các báo cáo:* Chủ động và tăng cường công tác phối hợp thẩm tra đối với các nội dung thuộc lĩnh vực Tiểu ban phụ trách; nâng cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì thẩm tra, báo cáo Thường trực Ủy ban trước khi trình Ủy ban; đồng thời, tiếp tục rà soát các quy định tại các Luật, pháp lệnh, nghị quyết về trách nhiệm của các cơ quan phải báo cáo Quốc hội đối với các lĩnh vực thuộc Tiểu ban phụ trách, báo cáo Thường trực Ủy ban vào tháng 6 và tháng 12 năm 2022.

- *Về các nhiệm vụ khác:* Kịp thời triển khai một số nhiệm vụ phát sinh khi được Thường trực Ủy ban, Chủ nhiệm Ủy ban phân công.

VI. Các vị đại biểu Quốc hội là thành viên Ủy ban

Nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với hoạt động của Ủy ban; tăng cường hoạt động giám sát của cá nhân đại biểu Quốc hội; tích cực, chủ động trong việc nêu kiến nghị giám sát, gửi đến Thường trực Ủy ban để tổng hợp, báo cáo Ủy ban.

VII. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, Kiểm toán Nhà nước, các cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin và phối hợp tham gia các hoạt động giám sát theo quy định của pháp luật.

VIII. Các cơ quan chịu sự giám sát

- Hợp tác chặt chẽ với Thường trực Ủy ban, các Tiểu ban của Ủy ban KH,CN&MT, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong hoạt động giám sát.

- Báo cáo và cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác những thông tin, tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung giám sát theo yêu cầu của chủ thể giám sát.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc các nghị quyết, kết luận, kiến nghị sau giám sát và báo cáo kết quả thực hiện đến Ủy ban theo quy định.

IX. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (Văn phòng Quốc hội)

Nghiên cứu, tham mưu, tổ chức phục vụ các hoạt động của Ủy ban, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT theo quy định tại Điều 12 Quyết định số 401/QĐ-VPQH ngày 27/3/2014 của Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội.

C. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát

I. Về báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát

1. Chậm nhất là ngày 25 hằng tháng, các Tiểu ban gửi báo cáo về kết quả hoạt động giám sát trong tháng kèm theo tập hợp các kiến nghị giám sát (nếu có) đến Thường trực Ủy ban để tổng hợp, báo cáo Ủy ban.

2. Chậm nhất là ngày 30/01/2023, Ủy ban KH,CN&MT gửi báo cáo bằng văn bản về kết quả thực hiện Chương trình giám sát năm 2022 đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội (qua Tổng Thư ký Quốc hội) để tổng hợp, báo cáo Quốc hội.

II. Về điều hòa hoạt động các Đoàn giám sát chuyên đề

1. Chậm nhất là ngày 15/11/2022, các Tiểu ban xây dựng kế hoạch giám sát cụ thể năm 2023, trong đó xác định rõ số lượng các đoàn giám sát, nội dung giám sát, địa phương giám sát trong từng tháng, gửi đến Thường trực Ủy ban để tổng hợp, phục vụ công tác điều hòa hoạt động giám sát theo quy định.

2. Chậm nhất là ngày 30/11/2022, Thường trực Ủy ban thông báo kế hoạch giám sát của Ủy ban đến các cơ quan hữu quan, các địa phương để phục vụ công tác, theo dõi thực hiện, làm cơ sở điều hòa các đoàn giám sát trong năm.

Trong trường hợp các Tiểu ban có điều chỉnh kế hoạch giám sát ban đầu, chậm nhất là ngày 25 hằng tháng, các Tiểu ban gửi thông báo đến Thường trực Ủy ban để báo cáo Ủy ban kịp thời thông báo đến các cơ quan, địa phương liên quan, đảm bảo điều hòa hoạt động giám sát theo quy định.

III. Về hoạt động giải trình

1. Chậm nhất là ngày 20/12/2021 và ngày 20/6/2022, các Tiểu ban chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động giải trình trong 6 tháng tiếp theo (nếu có) và gửi đến Thường trực Ủy ban để tổng hợp, điều hòa hoạt động giải trình theo quy định.

2. Chậm nhất là ngày 30/12/2021 và ngày 30/6/2022, Thường trực Ủy ban thông báo kế hoạch giải trình của Ủy ban đến các cơ quan liên quan để thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giám sát của Ủy ban KH,CN&MT năm 2022. Các Tiểu ban, thành viên Ủy ban, các cơ quan chịu sự giám sát, các cơ quan, tổ chức liên quan và các địa phương, Vụ KH,CN&MT căn cứ Kế hoạch này để thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBTVQH;
 - Chính phủ;
 - Ủy ban TW MTTQVN;
 - HĐDT, UB của QH: cơ quan thuộc UBTVQH;
 - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
 - TANDTC; VKSNDTC; KTNN;
 - VPTWĐ, VPCTN, VPQH, VPCP;
 - Đoàn ĐBQH; HĐND, UBND, VP Đoàn ĐBQH và HĐND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
 - Vụ GS, Vụ KH,CN&MT (VPQH);
 - Lưu: HC, KHCNMT.
- E-pas: 83904

TM. ỦY BAN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ MÔI TRƯỜNG
CHỦ NHIỆM



Lê Quang Huy

Số: 234/NQ-UBKHCNMT15

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về Chương trình giám sát năm 2022
của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường

ỦY BAN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội số 65/2020/QH14;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2021/QH15 ngày 25 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 266/2021/UBTVQH15 ngày 05/8/2021 về Chương trình giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2022;

Căn cứ Chương trình hành động của Tổ đảng ở Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nội dung giám sát

Năm 2022, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường tiến hành các hoạt động giám sát sau đây:

1. Xem xét Báo cáo

a) Thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về việc thực hiện chính sách, biện pháp để phát triển khoa học và công nghệ; việc sử dụng ngân sách nhà nước đầu tư cho khoa học và công nghệ; kết quả hoạt động khoa học và công nghệ.

b) Thẩm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ, ngân sách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2021, triển khai những tháng đầu năm 2022; thẩm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ, ngân sách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2022 và dự kiến nhiệm vụ, ngân sách cho bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2023.

c) Thẩm tra Báo cáo tình hình thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết thuộc

lĩnh vực Ủy ban phụ trách (nếu có).

d) Tham gia thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về tình hình công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

đ) Tham gia thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

e) Tham gia thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

g) Tham gia thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022.

h) Tham gia thẩm tra một số nội dung khác (nếu có).

2. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các công trình quan trọng quốc gia, các Chương trình mục tiêu quốc gia

a) Thẩm tra tình hình thực hiện nghị quyết của Quốc hội về đường Hồ Chí Minh.

b) Thẩm tra Báo cáo của Chính phủ về tình hình thực hiện nghị quyết của Quốc hội về Dự án Hồ chứa nước Ka Pét, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

c) Thẩm tra Báo cáo việc thực hiện Nghị quyết 135/2020/QH10 về chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Bản Mông, tỉnh Nghệ An, Hồ chứa nước sông Than, tỉnh Ninh Thuận.

d) Tham gia thẩm tra Báo cáo việc triển khai thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội.

3. Giám sát văn bản quy phạm pháp luật

a) Giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

b) Giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Giao dịch điện tử.

c) Giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật An toàn thực phẩm năm 2010 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2018.

4. Giám sát chuyên đề

a) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý nuôi thủy sản và khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo (IUU).

b) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu.

c) Giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến chuyển đổi số quốc gia.

d) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

5. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận sau giám sát

a) Giám sát việc thực hiện Nghị quyết 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII đối với các lĩnh vực thuộc Ủy ban phụ trách.

b) Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ khóa XIV đến hết năm 2018 đối với các lĩnh vực thuộc Ủy ban phụ trách, định kỳ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội vào tháng 6 và tháng 12 hằng năm.

6. Hoạt động giải trình

Phiên giải trình về việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt - Thực trạng và giải pháp.

7. Hoạt động khảo sát

a) Khảo sát và làm việc với Bộ Tài nguyên và Môi trường và một số địa phương về tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 535/NQ-UBTVQH13 ngày 12/10/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường.

b) Bên cạnh các hoạt động giám sát theo Nghị quyết, Ủy ban tiến hành khảo sát một số nội dung khi cần thiết phục vụ công tác xây dựng pháp luật và chính sách thuộc phạm vi phụ trách.

8. Các hoạt động khác

a) Thực hiện các hoạt động phát sinh theo phân công của lãnh đạo Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Cử thành viên tham gia các Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (nếu có).

c) Thực hiện các hoạt động giám sát khác theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

d) Phối hợp với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Ban của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong hoạt động giám sát có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường

a) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình giám sát năm 2022 của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường; báo cáo kết quả thực hiện tại phiên họp toàn thể Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường cuối quý III/2022.

Tùy theo diễn biến thực tế của dịch COVID-19, giao Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường xem xét, điều chỉnh thời gian, nội dung giám sát và phương thức giám sát cho phù hợp.

b) Chủ trì, phối hợp với Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực Ủy ban khác của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, các Bộ, ngành và cơ quan hữu quan tổ chức thực hiện Chương trình giám sát năm 2022 của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả.

2. Căn cứ vào Chương trình giám sát năm 2022 của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường và điều kiện, tình hình thực tế, các Tiểu ban của Ủy ban chủ động xây dựng, triển khai thực hiện chương trình giám sát của mình, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những nội dung đổi mới cụ thể, thiết thực, khả thi trong tổ chức thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát.

3. Kinh phí tổ chức thực hiện các hoạt động giám sát lấy từ nguồn kinh phí hoạt động của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường năm 2022.

4. Giao Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (thuộc Văn phòng Quốc hội) chủ trì, phối hợp với các vụ, đơn vị có liên quan của Văn phòng Quốc hội tham mưu, giúp Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giám sát năm 2022 của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Nơi nhận:

- UBNDTP;
 - Chính phủ;
 - Ủy ban TW MTTQVN;
 - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
 - TANDTC; VKSNDTC; KTNN;
 - HĐDT, UB của QH; cơ quan thuộc UBNDTP;
 - VPTWĐ, VPCTN, VPQH, VPCP;
 - Đoàn ĐBQH; HĐND, UBND các tỉnh, TPĐTTTƯ;
 - VP Đoàn ĐBQH và HĐND các tỉnh, TPĐTTTƯ;
 - VP UBND các tỉnh, TPĐTTTƯ;
 - Vụ PVHĐGS, KH, CN & MT;
 - Lưu: HC, KHCNMT.
- E-pas: 83395

**TM. ỦY BAN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ MÔI TRƯỜNG
CHỦ NHIỆM**



Lê Quang Huy